

## 管路留置病人護理指導(越南文) Hướng dẫn chăm sóc bệnh nhân đặt dây truyền

為能有效治療疾病，醫師在您或您家人身上置入維生的管路，以作為監測生命徵象或維持呼吸、提供營養、給予藥物治療、引流尿液或外科傷口的廢液及氣體等使用。因此，這些管路非常重要，如果脫落將使病人面臨無法呼吸、無法獲得足夠的氧氣、營養或藥物治療無法持續、出血或傷口無法癒合等危險及傷害，嚴重時可能危害病人生命或需再次手術，為維護病人生命安全，請務必與醫護人員合作，配合以下事項，共同保護身上的管路，避免管路滑出或脫落。

Để có thể điều trị bệnh hiệu quả, bác sỹ lắp dây truyền duy trì sự sống trên cơ thể bạn hoặc người nhà của bạn, để giám sát dấu hiệu sinh tồn hoặc duy trì hô hấp, cung cấp dinh dưỡng, cấp thuốc điều trị, dẫn nước tiểu hoặc chất dịch thải ở vết thương ngoại khoa và chất khí... Vì vậy, những Dây truyền này vô cùng quan trọng, nếu bong ra sẽ khiến bệnh nhân đối mặt với những nguy hiểm và tổn thương như không thể hô hấp, không thể được cấp đủ khí oxi, dinh dưỡng hoặc không thể liên tục điều trị thuốc, xuất huyết hoặc vết thương không thể khỏi, khi nghiêm trọng có thể nguy hại tới tính mạng bệnh nhân hoặc cần phải phẫu thuật lại, do đó để bảo vệ an toàn tính mạng cho bạn và người nhà, kính mong hợp tác với nhân viên y tế, phối hợp những công việc dưới đây, cùng bảo vệ dây truyền trên cơ thể, tránh dây truyền tuột hoặc rơi ra.

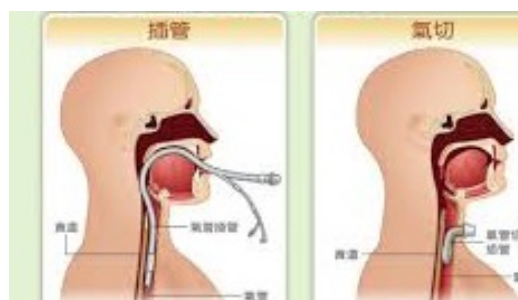
### 一、常見管路種類(Chủng loại dây truyền thường gặp)

各種不同管路有其不同的照護方式，將依病人的狀況做個別性的照護指導，如有不明白或出現異狀，請洽詢照顧您的醫護人員，我們將為您解說及處理。

Dây truyền khác nhau có phương thức chăm sóc khác nhau, sẽ hướng dẫn chăm sóc từng trường hợp tùy theo tình trạng của bệnh nhân, nếu không rõ ràng hoặc xuất hiện tình trạng bất thường, xin hãy liên hệ với nhân viên y tế chăm sóc bạn, chúng tôi sẽ giải thích và giải quyết cho bạn.



圖示一 Hình 1



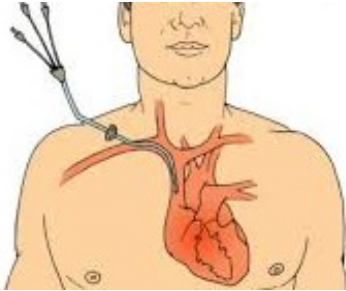
圖示二 Hình 2

靜脈注射導管  
Dây truyền tiêm tĩnh mạch



圖示三 Hình 3

中心靜脈導管  
Dây truyền tĩnh mạch  
trung tâm

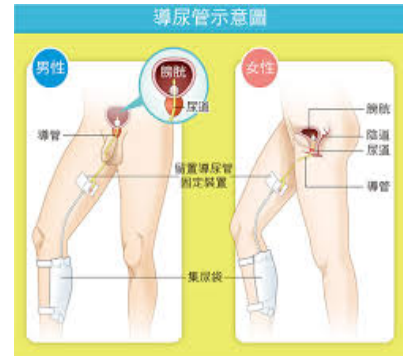


圖示四 Hình 4

胸腔引流管  
Dây dẫn lưu lồng ngực



圖示五 Hình 5



圖示六 Hình 6

## 二、管路留置注意事項(Nội dung chú ý đặt dây truyền)

- (一) 管路可能帶來不適，如疼痛、搔癢或有異物感，請注意避免拉扯或抓癢，勿隨意塗抹乳液，以防在不經意下導致管路滑脫。  
Dây truyền có thể mang đến sự khó chịu, như đau đớn, ngứa hoặc có cảm giác dị vật, hãy chú ý tránh kéo lôi hoặc gãi ngứa, không tùy ý bôi kem dưỡng, để tránh vô tình bong trợt đường dây.
- (二) 護理師會將病人的管路固定在床上、床架、點滴架、機器或衣服上，為避免下床時牽扯管路，請在家人或醫療工作人員協助下再下床。  
Nhân viên điều dưỡng cố định dây truyền của bạn trên giường, giá giường, giá truyền, máy móc hoặc quần áo, để tránh khi xuống giường lôi kéo đường dây, mong hãy xuống giường dưới sự hỗ trợ của người nhà hoặc nhân viên điều trị y tế.
- (三) 管路固定會預留利於活動之長度，但也請您於改變姿勢，如翻身時，應先檢查管路位置，確定管路長度足夠後，再以緩慢的動作改變姿勢。  
Việc cố định dây truyền sẽ để sẵn một độ dài có lợi cho hoạt động, nhưng cũng mong bạn khi thay đổi tư thế, như lật người, cần kiểm tra trước vị trí đường dây, sau khi xác định độ dài hoạt động đủ dài, thì thay đổi tư thế bằng động tác chậm.
- (四) 為保護病人的安全，必要時經醫護人員評估，可能會在病人的手腕戴上約束帶或手上套住乒乓球手套，目的是預防因睡著或不經意下不慎拔除管路。護理師會經常探視，請勿自行解開約束，以避免不慎將管路移除。  
Để bảo vệ an toàn cho bạn hoặc người nhà, khi cần thiết sau khi được nhân viên chăm sóc y tế đánh giá, có thể buộc dây trói trên cổ tay hoặc lòng chụp gang tay bóng bàn trên tay của bệnh nhân, mục đích là phòng ngừa vì ngủ hoặc vô tình không may nhổ đường dây. Nhân viên điều dưỡng sẽ thường xuyên tới thăm bạn, kính mong không nên tự tháo bỏ dây trói để tránh không may di dời đường dây.



- (五) 請切勿自行碰觸或移動固定管路，也勿隨意撕除膠帶。  
Không được tự ý chạm hoặc di dời đường dây cố định, cũng không tùy tiện tháo băng dính.
- (六) 若有不適或需要協助時，請通知主護護理師或按壓床邊紅燈鈴，醫護人員聽到鈴聲會儘快的前來協助。  
Nếu khó chịu hoặc cần hỗ trợ, hãy thông báo cho nhân viên điều dưỡng chính hoặc ấn chuông đèn đỏ bên giường, nhân viên y tế nghe thấy tiếng chuông sẽ lập tức đến hỗ trợ.
- (七) 住院期間醫護人員會執行管路消毒及更換傷口敷料，如敷料有滲濕情形，請立即通知醫護人員協助重新更換傷口敷料，避免細菌繁殖造成感染。  
Trong thời gian nằm viện, nhân viên y tế sẽ thực hiện khử trùng dây truyền và thay băng vết thương, nếu băng gạc có hiện tượng thấm ướt, hãy lập tức thông báo cho nhân viên y tế hỗ trợ thay băng gạc mới, tránh vi khuẩn sinh sôi gây ra nhiễm trùng.
- (八) 緊急狀況之處理(Xử lý tình trạng khẩn cấp)  
如有發生下列情形，請立即通知醫護人員：  
Nếu xảy ra tình hình dưới đây, hãy nhanh chóng thông báo cho nhân viên y tế:
1. 置放管路部位周圍皮膚出現紅、腫、疼痛、皮膚顏色異常或有異常分泌物或出現發燒等症狀。  
Vùng da xung quanh chỗ đặt Dây truyền xuất hiện hiện tượng đỏ, sưng, đau, màu da bất thường hoặc có chất bài tiết bất thường hoặc xuất hiện hiện tượng sốt.
  2. 固定管路的膠帶不慎鬆脫或滑落（若不幸發生切勿自行將脫落的管路接回）。  
Băng dính cố định đường dây không may lỏng ra hoặc bong ra ( nếu không may xảy ra không được tự ý nối lại dây truyền đã bị lỏng ra).
  3. 引流管路之引流量如果突然明顯增加、減少、無引流量或是引流液顏色突然改變時。  
Lượng dẫn lưu dây truyền nếu đột nhiên tăng, giảm rõ rệt, không lượng dẫn lưu hoặc màu sắc dịch truyền đột nhiên thay đổi.

### 參考資料(Tài liệu tham khảo)

三軍總醫院 ISO9001/ISO 文件專區 (2019 年 3 月 5 日) · 一般病房之感染管制措施 · 感染管制工作手冊 · 2020 年 3 月 24 日取自 <https://tsghv.ndmctsgh.edu.tw/form/191/102479/27374>

三軍總醫院 護理部 編 印

諮詢電話：(02) 24633330



吳美華、藍敏方、范圭玲（2018）·降低導尿管相關泌尿道感染之計劃·台灣醫學，22（6），646-656。

郭楊卿、李彥範、曾貴萍、李曉青、王琬詳（2018）·降低頭頸癌病人術後鼻胃管自拔率·志為護理-慈濟護理雜誌，17（6），71-81。

### 護理指導評值 **Mức đánh giá hướng dẫn điều dưỡng**

#### ◎是非題 **Đề đúng sai**

1. ( ) 管路如果脫落，重新放置即可，不會造成生命危險的？  
**Nếu bị long dây truyền, hãy đặt lại dây, không gây ra nguy hiểm đến tính mạng?**
2. ( ) 管路可能帶來搔癢不適情形，請避免抓癢，勿隨意塗抹乳液，以防在不經意造成管路滑脫？  
**Dây truyền có thể mang đến tình trạng ngứa ngáy, xin hãy đừng gãi, không tùy tiện bôi kem dưỡng, để phòng sơ ý gây ra long dây truyền?**
3. ( ) 管路會預留利於活動之安全長度，但改變姿勢時，應先檢查管路是否足夠，並避免用力拉扯管路或固定處？  
**Dây truyền sẽ để sẵn độ dài an toàn thích hợp cho hoạt động, nhưng khi thay đổi tư thế, cần kiểm tra trước đường dây có đủ dài hay không, và tránh dùng lực kéo lôi đường dây hoặc chỗ cố định?**

#### ◎選擇題 **Đề lựa chọn**

4. ( ) 保護身上的管路，避免管路滑出或脫落，是誰的責任？  
(1) 醫護人員；(2) 病人；(3) 家屬；(4) 以上皆是。  
**Bảo vệ dây truyền trên người, tránh dây truyền trượt ra hoặc long ra, là trách nhiệm của ai?**  
(1) Nhân viên y tế (2) Bệnh nhân (3) Người thân (4) Tất cả đều đúng
5. ( ) 護理師會將您的管路固定在哪裡？  
(1) 床上、床架；(2) 點滴架；(3) 衣服上；(4) 以上皆是，為避免下床時牽扯管路，請在醫療工作人員協助下再行下床。  
**Điều dưỡng sẽ cố định dây truyền của bạn vào đâu?**  
(1) Trên giường, khung giường (2) giá truyền dịch (3) trên quần áo (4) Tất cả đều đúng để tránh cho khi xuống giường vướng vào dây, kính mong phải có sự giúp đỡ của nhân viên y tế mới được xuống giường.



6. ( )

如有發生下列何種情形，請立即通知醫護人員？

(1) 置放管路部位周圍皮膚出現紅、腫、疼痛；(2) 管路不慎鬆脫或滑落；(3) 固定管路的膠帶脫落；(4) 以上皆是。

Nếu xảy ra tình hình dưới đây, xin hãy lập tức thông báo cho nhân viên y tế ?

(1) Vùng da xung quanh vị trí đặt ống xuất hiện đỏ, sưng, đau đớn. (2) Dây truyền không may lỏng rời hoặc rơi ra (3) Băng dính cố định đường ống bị rơi ra (4) Tất cả đều đúng.

(答對 5-6 題⇒完全了解；答對 3-4 題⇒部分了解；答對 1-2 題⇒完全不瞭解)

(Trả lời đúng 5-6 câu → Hiểu hoàn toàn ; trả lời đúng 3-4 câu → hiểu một phần , Trả lời đúng 1-2 câu → Hoàn toàn không hiểu ).

1.(X) 2.(O) 3.(O) 4.(4) 5.(4) 6.(4)

三軍總醫院 護理部 編 印

諮詢電話：(02) 24633330